

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HSST
Ngày: 22/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Xuân Hồng.
2. Ông Nguyễn Hữu Đà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Thào A Sùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ công an huyện Điện Biên Đông, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vàng Sái D (tên gọi khác: không), sinh năm 1967 tại tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: không học; con ông Vàng Chứ G, sinh năm 1944 và bà Thào Thị C, sinh năm 1946; vợ: Giàng Thị M, sinh năm 1968 và có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/11/2022 đến ngày 18/11/2022 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vừ Bả C, sinh năm 1990. Trú tại: bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không lý do.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Vàng A N, sinh năm 1998. Trú tại: tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10 năm 2022, Vàng Sái D mượn xe máy của con trai đi sang bản H, xã P, huyện Đ viếng đám ma, trong thời gian ở bản H, Vàng Sái D hỏi mua được một gói Heroine giá 150.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ tên, địa chỉ. Sau đó mang về nhà cất giấu trong hòm để dưới gầm giường ngủ và sử dụng dần. Khoảng 12 giờ ngày 09/11/2022 D cầm số Heroine còn lại mượn xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B1-758.45 của con rể Vừ Bả C, sinh năm 1990, hiện đang sống tại bản P, xã P đi đến bản H, xã K, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên làm việc theo kế hoạch số 1266 bắt quả tang, thu giữ một gói nilon bên trong có chứa 04 cục bột trắng nghi là Heroine và chiếc xe máy biển kiểm soát 26B1-758.45

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định ngày 09/11/2022 và Kết luận giám định số 1468/KL-KTHS ngày 17/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: khối lượng chất bột trắng thu giữ của Vàng Sái D có khối lượng 1,26gam, mẫu trích giám định 0,12 gam là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Vàng Sái D tại khu vực bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B1-758.45 là của vợ chồng anh Vừ Bả C, sinh năm 1990, hiện đang sống tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Vàng Sái D. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ ngày 01/2/2023 trả chiếc xe máy trên cho anh Vừ Bả C.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSĐBĐ ngày 07/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Vàng Sái D về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng Sái D về cả tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Sái D từ 18 tháng đến 22 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 1,14 gam Heroine còn lại sau giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vừ Bả C vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện, chiếc xe máy biển kiểm soát 26B1-758.45 cơ quan điều tra thu giữ khi bắt bị cáo Vàng Sái D là của vợ chồng anh, ngày 09/11/2022 bị cáo Vàng Sái D là bố vợ đến mượn đi làm nương, gia đình anh

không biết ông D tàng trữ ma túy trong người. Quá trình điều tra anh C đã cung cấp các giấy tờ đăng ký xe cho cơ quan điều tra chứng minh chủ sở hữu và xin lại chiếc xe trên và được cơ quan điều tra trả cho anh vào ngày 01/2/2023, sau khi nhận lại xe anh không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Vàng Sái D bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo khai nhận vào tháng 10/2022 có mua một gói Heroine về cất giấu trong nhà sử dụng dần, bị cáo đã sử dụng nhiều lần, số còn lại vào sáng ngày 09/11/2022 bị cáo mang cất vào trong túi quần đi làm nương, trên đường đi làm nương thì bị bắt quả tang. Khối lượng gói ma túy khi bị bắt là 1,26 gam, giám định là Heroine. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/11/2022, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Vàng Sái D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào ngày 09/11/2022 bị cáo có hành vi tàng trữ 1,26 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng, hành vi đó đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Bị cáo Vàng Sái D nghiện chất ma túy nên có hành vi mua tàng trữ ma túy sử dụng dần, số ma túy còn lại khi bị bắt là 1,26 gam bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, bởi hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng cần xử lý nghiêm minh.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự; sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, không được đi học nên nhận thức pháp luật có hạn chế; nguyên nhân nghiện ma túy là đua đòi bè bạn, không làm chủ được bản thân, từ nghiện ma túy bị cáo mua tàng trữ sử dụng phạm tội như ngày hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã thực hiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích tại các mục [1, 2, 3] trên Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chỉ dựa vào làm ruộng nương, gia đình thuộc hộ nghèo khó có điều kiện thi hành án, cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát đề xuất.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 1,14 gam Heorine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B1-758.45, cơ quan điều tra đã làm rõ là tài sản của anh Vừ Bả C, sinh năm 1990, hiện đang sống tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, bị cáo mượn sử dụng, chiếc xe trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ ngày 01/02/2023 trả lại cho anh C là đúng quy định pháp luật. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho bị cáo Vàng Sái D do không có thông tin cụ thể, Hội đồng xét xử cần chấp nhận, không xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Vàng Sái D (tên gọi khác: không) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Vàng Sái D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 09/11/2022).

2. Về vật chứng:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 1,14 gam Heroine (đã trừ giám định). Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/3/2023 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

- Chấp nhận việc cơ quan điều tra công an huyện Đ ra Quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ ngày 01/2/2023 trả chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B1-758.45 cho anh Vừ Bả C, sinh năm 1990, hiện đang sống tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/3/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

